

VĂN MẪU 7 - BÀN LUẬN TỤC NGŨ

CÓ LÀM THÌ MỚI CÓ ĂN

Đề bài: *Đã từ lâu, nhân dân ta rút ra kết luận:*

*Có làm thì mới có ăn
Không dung ai để đem phần đến cho*

Hãy bình luận câu tục ngữ trên. Trong xã hội của chúng ta ngày nay, câu tục ngữ đó còn có ý nghĩa không?

Lập dàn ý

A. MỞ BÀI

- Trong sản xuất, từ xưa đến nay, vẫn tồn tại mối quan hệ khăng khít giữa lao động và hưởng thụ, giữa làm và ăn.
- Trong xã hội ngày xưa cũng như ngày nay, vẫn có người muốn hưởng thụ nhiều mà không muốn lao động vất vả, muốn ăn ngon mà không chịu bắt tay làm.
- Để chống lại quan niệm sai trái đó, nhân dân lao động đã khẳng định nguyên tắc lao động và phân phối qua câu tục ngữ: Có làm thì mới có ăn Không dung ai để đem phần đến cho.

B. THÂN BÀI

1. Khẳng định câu tục ngữ là hoàn toàn đúng

a) Trong phạm vi toàn xã hội:

- Của cải vật chất và tinh thần không tự nhiên có sẵn
- Muốn có của cải, có cái ăn để sống, con người phải làm việc
- Không lao động, không làm việc thì không có cái ăn để sống, xã hội sẽ bị diệt vong.

b) Trong phạm vi một gia đình, một con người cũng vậy:

- Người có lao động thì có của ăn, vật dùng, cuộc sống sẽ đầy đủ, sung sướng.

- Không chịu lao động thì gia đình đó, con người đó không có cái ăn, phải nhờ vả người khác hoặc phải thiếu thốn, đói rách.

c) Nguyên tắc có làm thì mới có ăn sẽ thúc đẩy sản xuất xã hội phát triển, động viên tinh thần hăng say lao động của người sản xuất.

d) Dẫn chứng:

- Người công nhân lao động vất vả trong các nhà máy để cung cấp cho xã hội máy móc, dụng cụ và các hàng công nghệ phẩm thiết yếu.

- Người nông dân một nắng hai sương trên đồng ruộng mới có thóc gạo nuôi sống xã hội, gia đình và bản thân.

2. Bình luận:

a) Trong xã hội cũ:

- Nguyên tắc lao động và phân phối mà câu tục ngữ nêu lên không thực hiện được một cách triệt để.

- vẫn có tình trạng có người không làm mà vẫn giàu sang, của cải thừa thãi, ăn không hết

- Người lao động làm nhiều mà vẫn không đủ ăn, sống nghèo khổ.

b) Tại sao như vậy?

- Xã hội cũ là xã hội bất công. Một số người chiếm đoạt ruộng đất, nhà máy, hầm mỏ v.v... và bóc lột người lao động.

- Người nông dân, người công nhân là người làm thuê cho giai cấp địa chủ, tư bản, chỉ được hưởng một số tiền công rẻ mạt không đủ ăn, chỉ đủ sống để tiếp tục bị bóc lột sức lao động.

c) Trong xã hội ta ngày nay:

- Nhân dân lao động đã làm chủ xã hội. Câu tục ngữ: “Có làm thì mới có ăn” mới có điều kiện được thực hiện một cách đầy đủ.

- Nguyên tắc của chủ nghĩa xã hội: “Làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm không hưởng” hoàn toàn phù hợp với câu tục ngữ trên.

- Đó là lẽ công bằng xã hội mà xã hội ta đang phấn đấu để thực hiện một cách triệt để.

c. KẾT BÀI

Nêu lên ý nghĩa của câu tục ngữ trong hoàn cảnh hiện nay:

- Có lao động mới có ăn, mới đem lại hạnh phúc cho bản thân, cho gia đình.

- Lao động còn là nghĩa vụ đối với Tổ quốc, đem lại hạnh phúc cho nhân dân.

- Câu tục ngữ: “Có làm thì mới có ăn...” hợp với lẽ công bằng xã hội, hợp với đạo lí và là động lực thúc đẩy sản xuất phát triển.

Bài mẫu 1

Trong xã hội phong kiến xưa kia, phần lớn của cải do người dân lao động làm ra rơi vào tay giai cấp bóc lột. Bọn chúng sống xa hoa, phè phỡn trên mồ hôi nước mắt dân nghèo. Thằng công làm cho thằng ngay ăn, Ngồi mát ăn bát vàng là những sự thật phũ phàng diễn ra hằng ngày. Bởi thế, ông cha ta thể hiện rõ ràng quan điểm của mình về lao động và hưởng thụ; qua đó phản ánh mơ ước, khát khao sự công bằng, hợp lí trong xã hội:

*Có làm thì mới có ăn
Không dung ai dễ đem phần đến cho*

Câu tục ngữ trên đúc kết một nguyên tắc sống bất di bất dịch dưới một hình thức mộc mạc, giản dị như lời ăn tiếng nói hằng ngày của quần chúng. Có làm thì mới có ăn – đó là một thực tế hiển nhiên ai cũng thấy rõ. Có lao động mới làm ra của cải vật chất và tinh thần để phục vụ đời sống con người. Lao động đem lại niềm vui cho mỗi người. Lao động thúc đẩy sự phát triển không ngừng của xã hội.

Con người phải làm việc, trước hết là để nuôi sống bản thân, sau đó góp phần xây dựng cuộc sống chung của cả cộng đồng. Khác với các sinh vật khác sống dựa vào thức ăn có sẵn kiếm được trong thiên nhiên, con người phải lao động sáng tạo, làm ra mọi của cải phục vụ đời sống. Trên đồng ruộng nông dân vất vả quanh năm đổ mồ hôi, sôi nước mắt làm ra củ khoai, hạt lúa nuôi đời. Trong nhà máy, công xưởng, người thợ ngày đêm miệt mài sản xuất hàng hóa phục vụ nhu cầu thiết yếu của cuộc sống. Đó là những người lao động chân chính. Họ xứng đáng được hưởng thành quả của mình và xứng đáng được xã hội tôn trọng.

Nếu việc phân phối thành quả lao động thực sự dựa trên mức độ cống hiến của mỗi người thì nó sẽ đem lại công bằng và hợp lí. Đồng thời mỗi cá nhân sẽ tự đánh giá được năng lực bản thân, từ đó có tinh thần tự chủ, tự tin, sáng tạo trong lao động. Giá trị con người

vì vậy được khẳng định một cách khách quan và đúng đắn hơn. Công bằng, hợp lí là một trong những động lực thúc đẩy quá trình phát triển của mọi lĩnh vực xã hội.

Dưới chế độ cũ, quyền lợi của giai cấp thống trị gắn liền với quyền lợi của giai cấp bóc lột. Do vậy nên nguyên tắc Có làm thì mới có ăn khó có thể thực hiện được. Vai trò của người lao động không được đánh giá đúng mức. Người làm ra của cải vật chất lại phải sống nghèo khổ, thiếu thốn. Trong khi đó kẻ không làm thì lại được hưởng thụ rất nhiều. Điều đó tạo ra sự bất công xã hội, đẩy mâu thuẫn xã hội, mâu thuẫn giai cấp ngày càng gay gắt, khiến nền kinh tế ngừng trệ và suy thoái.

Câu tục ngữ trên đây vừa là quan niệm đúng đắn của nhân dân ta về cống hiến và hưởng thụ vừa là lời cảnh cáo phê phán những kẻ bóc lột, ăn bám. Qua câu tục ngữ, người xưa còn khẳng định lao động là tiêu chuẩn, là thước đo phẩm giá con người. Kẻ nào không yêu lao động, vô trách nhiệm với bản thân, với cuộc đời thì không xứng đáng làm người.

Ý nghĩa đúng đắn và tích cực của quan niệm này hoàn toàn phù hợp với nguyên tắc phân phối trong xã hội ta ngày nay: làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm không hưởng. Tất cả những người trong độ tuổi lao động phải làm việc. Mỗi người cống hiến cho gia đình, xã hội theo năng lực của mình. Nguyên tắc phân phối công bằng sẽ thúc đẩy nền kinh tế không ngừng phát triển, đem đến cho xã hội những tiến bộ tốt đẹp. Sự công bằng và hợp lí sẽ trả lại giá trị cao quý đích thực cho người lao động, phá vỡ cơ sở của mọi tiêu cực như lười biếng, ỷ lại, tham nhũng...

Trong tình hình đất nước ta hiện nay đang trên đà đổi mới, ý nghĩa câu tục ngữ trên đây càng được khẳng định là đúng đắn và khoa học. Chúng ta tin tưởng rằng, với sự đóng góp tích cực của mỗi cá nhân vào sự nghiệp xây dựng đất nước, bảo vệ nguyên tắc công bằng xã hội, chẳng bao lâu nữa, đất nước ta sẽ thực sự giàu mạnh, đủ sức sánh vai với các cường quốc trên thế giới, như Bác Hồ kính yêu hằng mong muốn.

Bài mẫu 2

Để nói về vai trò cũng như giá trị của lao động trong cuộc sống, nhân dân ta thường khuyên bảo nhau: Có làm thì mới có ăn Không dung ai dễ đem phần đến cho.

Thật vậy, trong phạm vi toàn xã hội, của cải vật chất cũng như tất cả các giá trị tinh thần, không tự dung mà có. Do đó, mọi người phải hăng say lao động để tạo ra của cải vật chất nuôi sống chính bản thân mình, gia đình mình và góp phần xây dựng quê hương, đưa đất nước tiến lên giàu mạnh.

Trái lại, không lao động, lười biếng lao động, con người sẽ thiếu thốn, khổ sở mọi mặt, số chết đói. Từ đó, xã hội sẽ hủy diệt, thế' giới không còn bóng dáng của con người.

Nếu xét trong phạm vi của một gia đình, một con người thì giá trị của lao động vẫn không thay đổi. Bất kì gia đình nào, con người nào chăm chỉ lao động đều được ăn no, mặc ấm. Cho nên, cuộc sống của cá nhân đó chẳng những hạnh phúc mà gia đình và xã hội cũng được yên vui. Ngược lại, không chịu lao động, không yêu thích lao động, con người đó sẽ là kẻ ăn bám, cuộc sống luôn phụ thuộc vào người khác và trở nên ngột ngạt, tù túng.

Xét cho cùng, nguyên tắc “có làm thì mới có ăn” sẽ là đòn bẩy, thúc đẩy lực lượng sản xuất của xã hội phát triển, là nguồn động viên, cổ vũ tinh thần hăng hái, mê say, yêu thích lao động của tất cả những người tham gia sản xuất. Mặc dù công việc của mỗi người trong xã hội và mỗi gia đình khác nhau nhưng lại có tính chất bổ sung cho nhau, góp phần làm đa dạng, phong phú thêm bức tranh cuộc sống. Người công nhân ngày đêm cặm cù lao động trong các nhà máy, xí nghiệp, hầm mỏ để tạo ra cho xã hội các sản phẩm công nghiệp có chất lượng cao. Người nông dân dầm mưa dãi nắng, lam lũ nơi đồng ruộng, nơi vườn tược để sản xuất ra lúa gạo, ngô khoai, rau quả... nuôi sống bản thân mình, gia đình mình, đồng thời cung cấp nông sản cho toàn xã hội. Các nhà bác học, nhà khoa học có những đêm không ngủ vì miệt mài nghiên cứu khoa học để cống hiến cho toàn thể loài người. Một số y - bác sĩ là người mẹ hiền, dành nhiều thời gian và công sức để chăm sóc, ân cần thăm hỏi, tận tình cứu chữa bệnh nhân cho mau lành bệnh, chóng vượt qua cơn nguy kịch. Những nhà giáo - những kĩ sư tâm hồn - từng đêm trăn trở bên trang giáo án để khi lên lớp mang hết khả năng của mình truyền đạt cho đàn em thân yêu những kiến thức cơ bản nhất, sâu rộng nhất...

Thế nhưng trong xã hội cũ, nguyên tắc lao động và phân phối mà câu tục ngữ trình bày có được thực hiện một cách nghiêm túc, triệt để hay không? Thật ra dưới các triều đại phong kiến, nhất là xã hội ta trước Cách mạng tháng Tám 1945 có rất nhiều người tích cực lao động mà vẫn không có ăn hoặc thiếu ăn. Cuộc sống của họ vừa nghèo khổ, vừa đói rách, rất thảm thương. Ngược lại, có không ít những kẻ chẳng chịu làm việc gì nhưng lại được ăn ngon, mặc đẹp, sống một cuộc sống sung túc, vương giả, thậm chí của cải, vật chất của những kẻ “ngồi mát ăn bát vàng” đó còn trở nên thừa thãi, phải đổ đi.

Tại sao lại có hiện tượng ấy?

Như chúng ta đã biết, sau chiến tranh thế giới lần thứ nhất, xã hội Việt Nam có sự phân hóa rõ rệt do ảnh hưởng của chính sách khai thác thuộc địa được đẩy mạnh trên quy mô lớn của bọn thống trị. Các thế lực phong kiến đã cấu kết với bọn thực dân để chiếm đoạt ruộng đất, xí nghiệp, nhà máy, hầm mỏ và ra sức bóc lột của người lao động. Đặc biệt, giai cấp nông dân và giai cấp công nhân chịu nhiều đắng cay, thiệt thòi nhất trong xã hội. Giai cấp nông dân chiếm trên 90% số dân, bị thực dân - phong kiến áp bức, bóc lột nặng nề bằng các thủ đoạn sưu cao, thuế nặng, tô tức, phu phen, tạp dịch. Họ bị bán cùng hóa và phá sản. Họ phải đi làm thuê, sức cùng, lực kiệt mà vẫn không đủ ăn do giai cấp địa chủ phong kiến trả tiền công rẻ mạt. Còn giai cấp công nhân bị ba tầng áp bức bóc lột của

đế quốc, phong kiến, địa chủ người Việt. Cho nên, họ cũng có làm mà chẳng có ăn như giai cấp nông dân.

Trong xã hội ta ngày nay với sự công bằng, văn minh và ưu việt, người dân lao động hoàn toàn làm chủ xã hội, nhất là giai cấp công - nông, không còn vắn nạn người bóc lột người, “người là chó sói của người” như xã hội cũ. Do đó, câu tục ngữ “có làm thì mới có ăn” cũng được thực hiện và phát huy một cách năng động, sáng tạo, tích cực. Sự công bằng được nghiêm túc thực thi theo nguyên tắc: “làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm không hưởng”.

Tóm lại, câu tục ngữ trên không chỉ phản ánh niềm mơ ước, khát vọng của những người lao động chân chính trong xã hội cũ mà còn có ý nghĩa tích cực trong thời đại mới. Vậy nên, chúng ta phải say mê lao động để làm ra nhiều của cải, mang hạnh phúc đến cho mình, cho mọi người và đưa đất nước ta tiến lên giàu mạnh, phồn vinh, kịp sánh vai với các cường quốc khắp năm châu.

Bài mẫu 3

Cuộc sống luôn đòi hỏi con người phải cố gắng, nỗ lực vươn lên để khẳng định giá trị của bản thân. Con người luôn luôn được đào tạo tính tự lập, kiên cường, ý chí. Mọi thứ chúng ta có được phải trả giá bằng mồ hôi, xương máu, bằng trí tuệ và sức lực của chúng ta thì mới có ý nghĩa và mang lại hạnh phúc cho ta. Chính vì vậy, trong kho tàng ca dao, tục ngữ của nước ta có câu nói “Có làm thì mới có ăn, không dung ai để đem phần đến cho”

Câu nói này muốn nhắc nhở khuyên nhủ con người ta phải biết lao động chân chính, để tạo ra của cải vật chất cho mình. Có như vậy cái bạn làm ra mới có ý nghĩa và lâu bền. Còn nếu như bạn không lao động chỉ nhằm nhằm chờ người khác mang quà, tới biếu mình thì chắc chắn là không bao giờ có chuyện đó. Nếu như bạn không làm gì có lợi cho họ. Không có động thái “Có qua có lại mới toại lòng nhau”

Trong xã hội phong kiến xưa kia, phần lớn của cải do người dân lao động làm ra rơi vào tay giai cấp bóc lột. Bọn chúng sống xa hoa, phê phồn trên mồ hôi nước mắt dân nghèo. Thằng con làm cho thằng ngay ăn, Ngồi mát ăn bát vàng là những sự thực phũ phàng diễn ra hằng ngày. Bởi thế, ông cha ta đã thể hiện rõ ràng quan điểm của mình về lao động và hưởng thụ; qua đó phản ánh mơ ước, khát khao có được sự công bằng, hợp lý trong xã hội: “Có làm thì mới có ăn. Không dung ai để đem phần đến cho”

Câu nói trên đúc kết cho con người một nguyên tắc sống chân thành, mộc mạc, giản dị dạy con người phải biết quý trọng lao động, trân trọng những thành quả do công sức lao động của mình làm ra. Cuộc sống con người muốn tồn tại lâu dài, muốn tự mình hiên ngang, thẳng thắn đi trên con đường của mình được mọi người yêu quý, kính nể, thì cần phải biết lao động, lao động về thể xác hay trí óc thì đều là những lao động chân

chính. Việc chúng ta tạo ra những vật chất, tiền tài từ sức lao động của mình giúp cho chúng ta khẳng định được vị thế, giá trị của bản thân trong cộng đồng, trong xã hội.

Còn những con người không biết lao động, không yêu quý việc lao động chỉ muốn ngồi mát ăn bát vàng, trông chờ người khác mang sẵn của cải vật chất tới cho mình, thì sớm muộn cũng phải trả giá đắt. Bởi trong cuộc sống nếu chúng ta không làm lợi cho họ, thì không có lý do gì họ lại mang lại lợi ích cho ta. Nhưng khi chúng ta làm lợi cho một người nào đó để nhận sự biếu xén của họ, thì vô tình chung chúng ta đang làm sai tới lợi ích của đông đảo mọi người. Việc làm sai trái này sẽ có ngày nào đó bị phanh phui ra ánh sáng, khiến cho chúng ta phải khốn đốn. Nhẹ thì cảnh cáo, kỷ luật, nặng thì tù tội, vướng vòng lao lý sinh tử...

Trong xã hội hiện đại của chúng ta ngày nay, bên cạnh những người biết quý trọng lao động, có ý thức lao động để tự lập, tự cường thì cũng có nhiều người đang sống như một cây tầm gửi, sống bám vào xã hội, mong chờ sự giúp đỡ bố thí tình thương của xã hội như: hot girl Bell La đang rất thu hút mọi người ở trên mạng xã hội hiện nay.

Cô gái này chỉ sinh năm 1998 còn rất trẻ sức khỏe bình thường, nhưng lại muốn có cuộc sống ăn ngon, mặc đẹp mà không phải lao động. Cô gái này thường xa vào nhà hàng, khách sạn, đi xe taxi mà không chịu trả tiền, rồi khi mọi người mắng mỏ cô thì cô gái này lại kêu rằng mình đang có bầu cần phải được chăm sóc nhằm kêu gọi tình thương của xã hội.

Tất nhiên trong xã hội ta nhiều người có lòng hảo tâm và sẵn sàng giúp đỡ cô gái này. Nhưng dường như lòng tham của cô gái này quá lớn. Cô ta ngày càng đòi hỏi nhiều hơn và luôn luôn muốn người khác cung phụng mình mà không bao giờ nghĩ mình làm gì cho họ, gây phản nộ trong dư luận xã hội.

Những người có tư tưởng sống như cô gái Bell La này thật đáng chê trách và đáng xấu hổ. Nên loại bỏ những con người này ra khỏi xã hội không nên quá quan tâm tới họ, để họ lợi dụng lòng tốt của cộng đồng nhằm trục lợi. Nên dạy họ những bài học để họ hiểu được giá trị của việc lao động ý nghĩa như thế nào.

Câu tục ngữ trên là thái độ sống, quan điểm hoàn toàn đúng đắn của cha ông ta việc cống hiến, lao động với thành quả hưởng thụ. Có lao động thì mới được hưởng thụ thành quả. Thông qua câu tục ngữ ông cha ta đã khẳng định một chân lý tồn tại mãi mãi đó là lao động mới là tiêu chuẩn đo sự thành công, đạo đức, giá trị của một con người khi sống trong xã hội.

Trong giai đoạn hiện đại, câu tục ngữ này càng có ý nghĩa vô cùng to lớn. Nó nhằm giáo dục, khuyên nhủ những vị quan chức, quyền cao chức trọng phải biết giữ mình trước những túi quà, những tập phong bì, để giữ cho tâm hồn trong sạch, thanh cao. Bởi “Không dung ai dễ mang phân đến cho” đằng sau những món quà đắt tiền, những tập

phong bì kia đều là những âm mưu khác, nếu vị quan chức kia nhận đồng nghĩa đã thương lượng, bao che cho điều ác, điều xấu, đã bán rẻ thanh danh và phẩm hạnh của mình. Rồi sẽ có một ngày anh ta phải trả giá trước pháp luật và trước toàn thể người dân trong xã hội.